

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Mỹ Dung.

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thảo Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hải Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 78/2021/TLST-DS, ngày 06 tháng 5 năm 2021; về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 126/2021/QĐST-VDS, ngày 30 tháng 7 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Hứa L, sinh năm 1930; Thường trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hứa Thị H, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Hứa Thị B, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Tổ H, thôn S, xã M, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

3. Bà Hứa Thị X, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Tổ B, thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

4. Ông Hứa Minh H, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

5. Ông Hứa Minh H1, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Tổ M, khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

6. Bà Hứa Thị Hòa B, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên họp: ông L, bà H, bà B, bà X, ông H, ông H1, bà B có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu ông Hứa L trình bày:

Năm 1952, ông Hứa L, sinh năm 1930 kết hôn với bà Trần Thị N, sinh năm 1934 có với nhau 06 người con, gồm: bà Hứa Thị H, sinh năm 1954; bà Hứa Thị B, sinh năm 1957; bà Hứa Thị X, sinh năm 1958; ông Hứa Minh H, sinh năm 1963; ông Hứa Minh H1, sinh năm 1965; bà Hứa Thị Hòa B, sinh năm 1976. Ngoài ra ông bà không có con riêng hay con nuôi nào khác. Vợ chồng vào huyện Đ sinh sống từ năm 1960 tại M, sau đó về tại tổ S, thôn T, xã N ở cho đến nay. Hiện nay, ông bà ở nhà riêng không ở chung với ai. Năm 2014, bà Trần Thị N bị tai biến, liệt nửa người bên phải, không nói được, không nhận thức rõ, không ngồi thẳng được mà khi ngồi phải có ghế dựa. Không tự vệ sinh, ăn uống được mà phải có người chăm sóc. Trước đây gia đình có đưa đi khám tại bệnh viện Chợ Rẫy, bệnh viện Đồng Nai để điều trị về não nhưng không có kết quả. Vì vậy, gia đình để bà N ở nhà và các con là Hứa Thị H, Hứa Minh H, Hứa Thị Hòa B thay nhau chăm sóc. Nay, ông Hứa L nộp đơn tại Tòa án yêu cầu giải quyết tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Trần Thị N, sinh năm 1934; Thường trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hứa Thị H, bà Hứa Thị B, bà Hứa Thị X, ông Hứa Minh H, ông Hứa Minh H1, bà Hứa Thị Hòa B có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nhưng tại biên bản lấy lời khai đã trình bày thống nhất với phần trình bày của ông Hứa L và đồng ý với yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận:

+ Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký phiên họp: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký chấp hành đúng quy định về việc mở phiên họp.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý việc dân sự, đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và những quy định khác của pháp luật. Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt họ là đúng quy định.

+ Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về quan hệ pháp luật: Tòa án xác định việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là phù hợp theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 482/KL-VPYTW ngày 21/7/2021 của Viện pháp ý tâm thần trung ương Biên Hòa, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Hứa L về việc tuyên bố bà Trần Thị N, sinh năm 1934; Thường trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Theo yêu cầu và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, ông Hứa L là chồng của bà Trần Thị N. Vì vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, có đủ cơ sở kết luận ông Hứa L là người có quyền yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự.

[1.2] Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt họ.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Năm 1952, ông Hứa L, sinh năm 1930 kết hôn với bà Trần Thị N, sinh năm 1934 có với nhau 06 người con, gồm: bà Hứa Thị H, sinh năm 1954; bà Hứa Thị B, sinh năm 1957; bà Hứa Thị X, sinh năm 1958; ông Hứa Minh H, sinh năm 1963; ông Hứa Minh H1, sinh năm 1965; bà Hứa Thị Hòa B, sinh năm 1976. Ngoài ra ông bà không có con riêng hay con nuôi nào khác. Vợ chồng vào huyện Đ sinh sống từ năm 1960 tại M, sau đó về tại tổ S, thôn T, xã N ở cho đến nay. Hiện nay, ông bà ở nhà riêng không ở chung với ai. Năm 2014, bà Trần Thị N bị tai biến, liệt nửa người bên phải, không nói được, không nhận thức rõ, không ngồi thẳng được mà khi ngồi phải có ghế dựa. Không tự vệ sinh, ăn uống được mà phải có người chăm sóc. Trước đây gia đình có đưa đi khám tại bệnh viện Chợ Rẫy, bệnh viện Đồng Nai để điều trị về não nhưng không có kết quả. Vì vậy, gia đình để bà N ở nhà và các con là Hứa Thị H, Hứa Minh H, Hứa Thị Hòa B thay nhau chăm sóc. Nay, ông Hứa L nộp đơn tại Tòa án yêu cầu giải quyết tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Trần Thị N, sinh năm 1934; Thường trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hứa Thị H, bà Hứa Thị B, bà Hứa Thị X, ông Hứa Minh H, ông Hứa Minh H1, bà Hứa Thị Hòa B đều đồng ý với việc ông Hứa L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Theo đơn đề nghị giám định tâm thần của ông Hứa L, ngày 17/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 06/QĐ-TA đối với tình trạng tâm thần và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bà Trần Thị N, sinh năm 1934; Thường trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ,

tỉnh Bình Thuận, gửi Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa. Theo đó, Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa có Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 482/KL-VPYTW ngày 21/7/2021, kết luận:

- Về y học: Hiện nay: Đang sự bị bệnh Mất trí trong bệnh mạch máu (F01-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ vào Bản kết luận này, có đủ cơ sở để xác định bà Trần Thị N là người bị mất năng lực hành vi dân sự. Vì vậy, yêu cầu của ông Hứa L là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về lệ phí DSST: Ông Hứa L phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, ông L có đơn xin miễn tiền lệ phí ngày 06/5/2021 với lý do ông đã hơn 60 tuổi, theo chứng minh nhân dân ông L cung cấp, ông sinh năm 1930 thuộc trường hợp quy định tại Điều 12, 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì vậy, ông L được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 12, 14, Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Hứa L.

Tuyên bố bà Trần Thị N, sinh năm 1934; Thường trú: Tổ S, thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hứa L được miễn lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân

sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tuyên quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Linh;
- CCTHADS huyện Đức Linh;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- UBND xã N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Dung